

Số: 289 /BCTĐ-STP

Đắk Nông, ngày 01 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Nghị quyết về kết quả rà soát, điều chỉnh quy
hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 128/TTr-SNN về việc thẩm định Dự thảo Nghị quyết về kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông. Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên với những nội dung chính như sau:

1. Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và sự phù hợp của dự thảo văn bản với các quy định khác có liên quan

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết thông qua Báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Bảo vệ phát triển rừng.

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần xem xét một số vấn đề sau:

a) Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo văn bản:

Theo quy định tại Điều 18 Luật Bảo vệ phát triển rừng thì *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua”* trong hồ sơ dự thảo văn bản chưa có ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Về nội dung văn bản:

- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng khá dài dòng và không phù hợp với quy định tại Mẫu số 16 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, theo đó cơ quan soạn thảo cần xây dựng lại theo hướng: Chỉ đưa vào dự thảo những nội dung nào được điều chỉnh (đối với các nội dung về mục tiêu, nguyên tắc, phạm vi đối tượng quy hoạch; nội dung và phương pháp rà soát, điều chỉnh; giải pháp thực hiện quy hoạch đưa vào dự thảo Tờ trình về việc thông qua dự thảo Nghị quyết; Quyết định của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết cho hợp lý hơn).

- Cần rà soát lại số liệu đề nghị điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết cho phù hợp và thống nhất với Nghị quyết số 50/NQ-CP của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh Đắk Nông (hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020, do đó cần phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để thống nhất về số liệu) vì nội dung số liệu tại dự thảo Nghị quyết có sự chênh lệch khá lớn so với Nghị quyết số 50/NQ-CP.

Chẳng hạn: Về hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp sau khi rà soát, điều chỉnh có sự chênh lệch 35.027,90 (trong đó: đất rừng sản xuất 25.725,00 ha; đất rừng phòng hộ 6.613,60 ha; đất rừng đặc dụng 2.689,30 so với chỉ tiêu phân bổ đất cấp quốc gia đến năm 2020 phân bổ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông tại Nghị quyết số 50/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh Đắk Nông.

Đồng thời, đối với nội dung này cơ quan soạn thảo cần xem lại ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường “Báo cáo điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng cần chia ra theo giai đoạn để phù hợp với số liệu quy hoạch sử dụng đất theo Nghị Quyết số 50/NQ-CP ngày 10/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ”, tại Bảng tổng hợp ý kiến, cơ quan soạn thảo báo cáo đã tiếp thu, chỉnh sửa. Tuy nhiên, nội dung này không được thể hiện trong nội dung dự thảo Nghị quyết.

- Về tên gọi của dự thảo: Cần viết lại theo hướng “Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông” cho phù hợp với nội dung được giao tại tiêu mục 1.2, mục 1 Thông báo số 14/TB-HĐND ngày 8/6/2018 của HĐND tỉnh; Công văn số 3237/UBND-NN ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh và quy định tại khoản Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 “**1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền**”.

- Về phần căn cứ pháp lý:

+ Cần bổ sung các văn bản sau:

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Nghị quyết số 134/2016/NQ-QH13 ngày 09 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) cấp quốc gia (Nghị quyết này có đề cập đến việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng).

Nghị quyết số 50/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020)

của tỉnh Đắk Nông (đối với căn cứ này thay cụm từ “Căn cứ” thành “Thực hiện” vì văn bản này không phải là văn bản văn bản quy phạm pháp luật).

+ Bỏ các căn cứ pháp lý: *Căn cứ Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg ngày 05/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng.* Vì, căn cứ pháp lý này đã hết hiệu lực thi hành.

Bỏ các căn cứ pháp lý:

Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND tỉnh Đắk Nông về phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông;

Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt, công bố kết quả kiểm kê rừng tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ số liệu hiện trạng rừng tỉnh Đắk Nông năm 2017 tại Quyết định số 102/QĐ-SNN ngày 22/3/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt số liệu diễn biến rừng và đất quy hoạch phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Công văn số 1341/UBND-NN ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh, về việc lập hồ sơ điều chỉnh Nghị Quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 và Nghị Quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3237/UBND-NN ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng;

Căn cứ Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề cương và Dự toán điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông;

Vì, các căn cứ nêu trên không phải là văn bản quy phạm pháp luật **“1. Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản”**.

Cần nhắc không nên đưa Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004 vào phần căn cứ. Vì, đạo Luật này chỉ **có hiệu lực thi hành đến ngày 31/12/2018** (được thay thế bởi Luật Lâm nghiệp năm 2017);

- Nên gộp quy định tại Điều 2 Điều 3 cho phù hợp.

- Về phần hiệu lực thi hành tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định: **“Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông**



qua” cần quy định lại cho chính xác và phù hợp với quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (*Cần quy định cụ thể ngày tháng năm có hiệu lực thi hành nhưng phải đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành văn bản*)

- Cơ quan soạn thảo lưu ý nội dung “Đất đã giao hoặc dự kiến giao thực hiện các dự án, chương trình để phát triển nông nghiệp như:

Đối với những diện tích đất này, sau khi được UBND tỉnh phê duyệt và công bố quy hoạch, đề nghị các địa phương điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cho phù hợp với mục đích sử dụng đất sản xuất nông nghiệp; đồng thời làm thủ tục chuyển ra ngoài đất Lâm nghiệp để các cơ quan liên quan, hộ gia đình, cá nhân, chủ rừng đang canh tác yên tâm sản xuất.

Tại mục 1 phần VI dự thảo Nghị quyết (Tương tự, rà soát lại toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết) cho phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 50/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh Đắk Nông “4. ... **hạn chế tối đa việc chuyển mục đích đất rừng và trong việc rà soát, kiểm tra hiện trạng sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên trước khi chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án theo quy định; đối với các công trình, dự án có sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên thuộc trường hợp phải báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thì gửi báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ trước khi quyết định chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định”.**

Ngoài ra, theo quy định của Luật Lâm nghiệp có hiệu lực từ 01/01/2019 thì chỉ còn quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia không còn quy hoạch rừng đối với cấp tỉnh (sẽ được tích hợp vào quy hoạch chung về phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh từ năm 2020 theo quy định của Luật Quy hoạch 2017). Do đó, theo ý kiến của Sở Tư pháp chỉ điều chỉnh những nội dung có sự chênh lệch so với Nghị quyết số 50/NQ-CP còn những nội dung khác, sẽ điều chỉnh khi tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh.

2. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt đồng thời xem lại thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản năm 2015, cụ thể:

- Nội dung dự thảo Nghị quyết cần trình bày theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (điều, khoản, điểm).

- Phần căn cứ ban hành văn bản: cần trình bày theo khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (chữ in thường, **kiểu chữ nghiêng**, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng **dấu chấm(.)**).

- Số thứ tự trang văn bản cần đánh theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục*).

- Viết lại dòng “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá ..., kỳ họp thứ 7 thông qua ngày ... tháng ... năm 2018” theo đúng mẫu số 16 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Khoá ... Kỳ họp thứ... thông qua ngày ... tháng ... năm ... **và có hiệu lực từ ngày..././**”.

- Phần “Nơi nhận” cần rà soát viết cho chính xác tên các cơ quan, bổ sung gửi: Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp; Công báo tỉnh để văn bản được kiểm tra và đăng tải công khai theo quy định. Viết chính xác các cụm từ “Ủy ban MTTQ **tỉnh**”; “Chi cục Văn thư - Lưu trữ của tỉnh”; “Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; bỏ bớt dấu “;” tại gạch đầu dòng thứ 10. Mục lưu cần ghi rõ số lượng bản phát hành.

3. Kết luận chung

Việc tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết về kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông là đúng thẩm quyền và cần thiết. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần xem xét, **xây dựng lại dự thảo** theo mục 1, 2 của Báo cáo thẩm định này từ đó tiếp tục hoàn thiện trước khi trình UBND, HĐND tỉnh thông qua theo đúng quy định.

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với Dự thảo Nghị quyết thông qua Báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn(t/h);
- GD, các PGĐ Sở;
- VP Sở (đưa lên Website của Sở);
- Lưu: VT, XDKTVB.

GIÁM ĐỐC



Trần Đình Vinh